

## TỜ TRÌNH

### Dự thảo Nghị quyết quy định một số nội dung và mức chi hỗ trợ thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2026-2030” trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh.

## I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

### 1. Cơ sở chính trị, pháp lý

- Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;
- Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;
- Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/2/2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước, văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND cấp tỉnh ban hành trước sắp xếp;
- Căn cứ Quyết định số 1373/QĐ-TTg ngày 30/7/2021 Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030”;
- Căn cứ Thông tư số 17/2022/TT-BTC ngày 08/3/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030”;
- Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc Hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh. Theo đó, tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) và tỉnh Gia Lai (trước sắp xếp) được sắp xếp toàn bộ diện tích, quy mô dân số và lấy tên gọi mới là tỉnh Gia Lai.

### 2. Cơ sở thực tiễn

Trước khi sáp nhập, hai tỉnh Gia Lai và Bình Định đã ban hành các Nghị quyết quy định về nội dung chi, mức chi để hỗ trợ thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030”. Cụ thể:

- Nghị quyết số 25/2022/NQ-HĐND ngày 07 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định quy định một số nội dung và mức chi để hỗ trợ thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn tỉnh Bình Định.
- Nghị quyết số 59/2023/NQ-HĐND ngày 20 tháng 10 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai quy định mức chi thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Tuy nhiên, không còn phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương. Do đó, việc ban hành Nghị quyết mới thay thế các quy định cũ là cần thiết để thống nhất nội dung, mức chi thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2026-2030” trên địa bàn tỉnh sau khi sắp xếp, phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tiễn, khả năng ngân sách của tỉnh trong giai đoạn 2026-2030.

## **II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO**

### **1. Mục đích ban hành văn bản**

Việc ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định một số nội dung và mức chi hỗ trợ thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2026-2030” trên địa bàn tỉnh Gia Lai là cơ sở để các cơ quan, tổ chức, cá nhân lập, phê duyệt dự toán, thực hiện chi và quyết toán kinh phí hỗ trợ từ ngân sách để triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030”.

### **2. Quan điểm xây dựng dự thảo**

Việc xây dựng và ban hành Nghị quyết phải thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, phù hợp với tình hình thực tiễn và khả năng cân đối ngân sách của tỉnh, bảo đảm tính khả thi và hiệu quả.

## **III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO**

Ngày 06/10/2025, Bộ Tư pháp đã có Công văn số 6243/BTP-KTVB&QLXLVPHC hướng dẫn về việc rà soát, xử lý văn bản quy phạm pháp luật chịu tác động bởi việc sắp xếp tổ chức bộ máy. Theo đó, đề nghị các địa phương hoàn thành việc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thay thế, ban hành mới các văn bản của địa phương chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy trước ngày 01/6/2026.

Trên cơ sở đó, Sở Giáo dục và Đào tạo đã thành lập Tổ soạn thảo, tiến hành xây dựng dự thảo, gửi lấy ý kiến của các sở, ngành và địa phương liên quan tham gia và đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh.

Sau khi tổng hợp, tiếp thu ý kiến tham gia, góp ý và hoàn thiện Dự thảo Nghị quyết, Sở Giáo dục và Đào tạo đã có văn bản gửi Sở Tư pháp thẩm định theo quy định về thủ tục ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

## **IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO**

### **1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

#### **a) Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định một số nội dung và mức chi để hỗ trợ thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2026-2030” trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

#### **b) Đối tượng áp dụng**

Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2026-2030” trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

### **2. Bố cục của dự thảo văn bản**

Dự thảo Nghị quyết gồm: 05 Điều, trong đó:

- Điều 1: Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng.
- Điều 2: Nội dung và mức chi.
- Điều 3: Nguồn kinh phí thực hiện.
- Điều 4: Tổ chức thực hiện.
- Điều 5: Điều khoản thi hành.

### **3. Nội dung cơ bản**

a) Chi công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, các tổ chức, đoàn thể, các lực lượng xã hội tại địa phương về mục đích, ý nghĩa, vai trò và ích lợi của học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập; chi tổ chức Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời hàng năm: Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 05/2025/NQ-HĐND ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai ban hành Quy định mức chi thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

b) Chi công tác phí, chi thực hiện các nhiệm vụ kiểm tra, giám sát việc thực hiện Đề án tại địa phương, học tập kinh nghiệm mô hình xây dựng xã hội học tập hiệu quả trong nước; chi tổ chức các cuộc họp, hội nghị sơ kết, tổng kết các cấp ở địa phương; trường hợp huy động tình nguyện viên tham gia giảng dạy các lớp xóa mù chữ: Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐND ngày 22 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai quy định chế độ công tác phí, chi tổ chức hội nghị trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

c) Chi đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho các đối tượng thuộc các hoạt động của Đề án; chi bồi dưỡng cho báo cáo viên/hướng dẫn viên tham gia giảng dạy tại Trung tâm học tập cộng đồng (bao gồm công tác chuẩn bị, soạn bài và báo cáo); chi đào tạo bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý của Trung tâm học tập cộng đồng: Thực hiện theo mức chi quy định tại Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai về mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Gia Lai (sau khi được ban hành và có hiệu lực thi hành).

d) Chi tổ chức các cuộc họp, hội nghị triển khai kế hoạch đánh giá, xếp loại hoặc công nhận các mô hình học tập: Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐND.

đ) Chi điều tra nhu cầu học tập, thu thập minh chứng, chi tổng hợp số liệu, viết báo cáo đánh giá; kiểm tra, đánh giá, xếp loại/công nhận các mô hình học

tập; chi cho các hoạt động điều tra, khảo sát phục vụ công tác xóa mù chữ, phổ cập giáo dục mầm non, phổ cập giáo dục tiểu học và phổ cập giáo dục trung học cơ sở: Thực hiện theo mức chi quy định tại Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai về ban hành quy định nội dung và mức chi của các cuộc điều tra thống kê do ngân sách địa phương bảo đảm trên địa bàn tỉnh Gia Lai (sau khi được ban hành và có hiệu lực thi hành).

e) Chi công tác mở lớp xóa mù chữ, gồm:

- Chi hỗ trợ thấp sáng đối với lớp học phổ cập giáo dục, xóa mù chữ ban đêm: 250.000 đồng/lớp/tháng (22 đêm/tháng, hỗ trợ theo thời gian thực học).

*Mức chi tăng thêm 90.000 đồng so với mức chi của tỉnh Gia Lai trước sáp nhập vì hiện tại mức giá điện tăng so với năm 2023.*

- Chi hỗ trợ mua sổ sách theo dõi quá trình học tập: Chi theo hóa đơn thực tế, không quá 800.000 đồng/lớp.

*Hồ sơ sổ sách Chương trình xóa mù chữ thực hiện theo điểm a, khoản 1 Điều 14 Thông tư số 10/2023/TT-BGDĐT ngày 06/01/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên, gồm: Sổ Đăng bộ, Kế hoạch giáo dục, Sổ theo dõi và đánh giá học viên, Sổ ghi đầu bài, Học bạ học viên (Dự kiến mức chi: Sổ Đăng bộ: 70.000 đồng/quyển; Kế hoạch giáo dục: 35.000 đồng/quyển. Sổ theo dõi và đánh giá học viên: 30.000 đồng/quyển. Sổ ghi đầu bài: 40.000 đồng/quyển. Học bạ học viên: 25.000 đồng/quyển/học viên x 25 học viên/lớp = 625.000 đồng).*

- Chi mua bộ tài liệu dạy và học xóa mù chữ dùng chung (sẽ thu hồi khi hoàn thành mỗi giai đoạn học gồm: bộ tài liệu học xóa mù chữ cho học viên và bộ tài liệu dạy xóa mù chữ cho giáo viên: chi theo hóa đơn thực tế, không quá 300.000 đồng/bộ tài liệu) (*mức chi cho nội dung này bằng mức chi của tỉnh Gia Lai trước sáp nhập*).

- Chi hỗ trợ cho người tham gia hoạt động tuyên truyền, huy động người mù chữ, tái mù chữ đến lớp xóa mù chữ: 150.000 đồng/01 học viên đến lớp và hoàn thành lớp học (*Mức chi tăng thêm 70.000 đồng so với mức chi của tỉnh Gia Lai trước sáp nhập do mức lương cơ sở tăng*).

f) Những nội dung, mức chi có liên quan đến việc thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2026-2030” không quy định tại Nghị quyết này thực hiện mức chi tối đa theo các quy định được viện dẫn tại Thông tư số 17/2022/TT-BTC và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành khác có liên quan.

g) Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được viện dẫn tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

## **V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA**

### **1. Dự kiến nguồn lực**

a) Dự kiến kinh phí thực hiện cho công tác mở lớp xóa mù chữ giai đoạn 2026-2030 là: **75.169.512.000 đồng** (bảy lăm tỷ một trăm sáu mươi chín triệu năm trăm mười hai nghìn đồng).

b) Nguồn kinh phí:

- Ngân sách nhà nước đảm bảo thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2026-2030” trên địa bàn tỉnh Gia Lai theo nhiệm vụ được giao cho các sở, ngành, địa phương theo phân cấp của Luật Ngân sách nhà nước.

- Nguồn tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

### **2. Thời gian dự kiến đề nghị Hội đồng nhân dân xem xét, thông qua**

Trình kỳ họp thứ 2 (chuyên đề) của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIII, nhiệm kỳ 2026-2031.

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy,
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các Phó chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các sở, ngành tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Phòng: VHXX, THKSTTHC;
- Lưu: VT, V7.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lâm Hải Giang**

Số: /2026/NQ-HĐND

Gia Lai, ngày 24 tháng 4 năm 2026

**Dự thảo**

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định một số nội dung và mức chi để hỗ trợ thực hiện Đề án  
“Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2026-2030” trên địa bàn tỉnh Gia Lai**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15  
được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;*

*Căn cứ Thông tư số 17/2022/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng  
dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai  
đoạn 2021-2030”;*

*Xét Tờ trình số 460/TTr-UBND ngày 14 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban  
nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định một số nội dung và mức chi để hỗ trợ  
thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2026-2030” trên địa bàn  
tỉnh Gia Lai; Báo cáo thẩm tra số 23/BC-VHXXH ngày 22 tháng 4 năm 2026 của  
Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu  
Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;*

*Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định một số nội dung và  
mức chi để hỗ trợ thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2026-  
2030” trên địa bàn tỉnh Gia Lai.*

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

**1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định một số nội dung và mức chi để hỗ trợ thực hiện  
Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2026-2030” trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

**2. Đối tượng áp dụng**

Nghị quyết này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan  
đến quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn  
2026-2030” trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

**Điều 2. Nội dung và mức chi**

1. Chi công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nâng cao nhận thức, trách  
nhiệm của các cấp, các ngành, các tổ chức, đoàn thể, các lực lượng xã hội tại địa  
phương về mục đích, ý nghĩa, vai trò và ích lợi của học tập suốt đời, xây dựng  
xã hội học tập; chi tổ chức Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời hàng năm: Thực  
hiện theo quy định tại Nghị quyết số 05/2025/NQ-HĐND ngày 15 tháng 9 năm  
2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai ban hành Quy định mức chi thực hiện  
công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ  
sở trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

2. Chi công tác phí, chi thực hiện các nhiệm vụ kiểm tra, giám sát việc thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2026-2030” tại địa phương, học tập kinh nghiệm mô hình xây dựng xã hội học tập hiệu quả trong nước; chi tổ chức các cuộc họp, hội nghị sơ kết, tổng kết các cấp ở địa phương; trường hợp huy động tình nguyện viên tham gia giảng dạy các lớp xóa mù chữ: thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐND ngày 22 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai quy định chế độ công tác phí, chi tổ chức hội nghị trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

3. Chi đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho các đối tượng thuộc các hoạt động của Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2026-2030”; chi bồi dưỡng cho báo cáo viên/hướng dẫn viên tham gia giảng dạy tại Trung tâm học tập cộng đồng (bao gồm công tác chuẩn bị, soạn bài và báo cáo); chi đào tạo bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý của Trung tâm học tập cộng đồng: thực hiện theo mức chi quy định tại Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai về mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

4. Chi tổ chức các cuộc họp, hội nghị triển khai kế hoạch đánh giá, xếp loại hoặc công nhận các mô hình học tập: thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐND ngày 22 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai quy định chế độ công tác phí, chi tổ chức hội nghị trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

5. Chi điều tra nhu cầu học tập, thu thập minh chứng, chi tổng hợp số liệu, viết báo cáo đánh giá; kiểm tra, đánh giá, xếp loại/công nhận các mô hình học tập; chi cho các hoạt động điều tra, khảo sát phục vụ công tác xóa mù chữ, phổ cập giáo dục mầm non, phổ cập giáo dục tiểu học và phổ cập giáo dục trung học cơ sở: thực hiện theo mức chi quy định tại Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai về ban hành quy định nội dung và mức chi của các cuộc điều tra thống kê do ngân sách địa phương bảo đảm trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

6. Chi thực hiện công tác mở lớp xóa mù chữ, gồm:

a) Chi hỗ trợ thấp sáng đối với lớp học phổ cập giáo dục, xóa mù chữ ban đêm: 250.000 đồng/lớp/tháng (22 đêm/tháng, hỗ trợ theo thời gian thực học).

b) Chi hỗ trợ mua sổ sách theo dõi quá trình học tập: chi theo hóa đơn thực tế, không quá 800.000 đồng/lớp.

c) Chi mua bộ tài liệu dạy và học xóa mù chữ dùng chung (sẽ thu hồi khi hoàn thành mỗi giai đoạn học): (chi theo hóa đơn thực tế, không quá 300.000 đồng/bộ tài liệu).

d) Chi hỗ trợ cho người tham gia hoạt động tuyên truyền, huy động người mù chữ, tái mù chữ đến lớp xóa mù chữ: 150.000 đồng/01 học viên đến lớp và hoàn thành lớp học.

7. Những nội dung, mức chi có liên quan để thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2026-2030” không quy định tại Nghị quyết này thực hiện mức chi tối đa Thông tư số 17/2022/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030” và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành khác có liên quan.

### **Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện**

1. Ngân sách nhà nước đảm bảo thực hiện Đề án theo nhiệm vụ được giao cho địa phương theo phân cấp của Luật Ngân sách nhà nước.
2. Nguồn tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

### **Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.
1. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

### **Điều 5. Điều khoản thi hành**

1. Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 24 tháng 4 năm 2026.
2. Nghị quyết số 25/2022/NQ-HĐND ngày 07 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định quy định một số nội dung và mức chi để hỗ trợ thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn tỉnh Bình Định; Nghị quyết số 59/2023/NQ-HĐND ngày 20 tháng 10 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai quy định mức chi thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn tỉnh Gia Lai hết hiệu lực kể từ khi Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.
3. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được viện dẫn tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

*Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai khóa XIII Kỳ họp thứ 2 (chuyên đề) thông qua ngày 24 tháng 4 năm 2026./.*

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Bộ Tư Pháp ( Cục KTBV & QLXLVPHC);
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Ban Thường vụ Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các cơ quan, tham mưu giúp việc Tỉnh ủy;
- Các VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TTHĐND, UBND, UBMTTQVN các xã, phường;
- Trung tâm PVHC tỉnh (đăng tải trên công báo điện tử);
- Báo và Phát thanh truyền hình Gia Lai;
- Trang Thông tin điện tử Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, hồ sơ kỳ họp.

**CHỦ TỊCH**

**Rah Lan Chung**